

V, ngày 30 tháng 12 năm 2021

Số: 349/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 483/2021/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Kim Q, sinh năm 1993

Bị đơn: Anh Phùng Mạnh L, sinh năm 1992

Đều ĐKKHKT: Đội 8, thôn Cẩm Đội, Xã Th, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị Kim Q và anh Phùng Mạnh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Q, anh L đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Phùng Ngọc Diệp, sinh ngày 20/4/2014 và Phùng Minh Huy, sinh ngày 15/01/2017. Ly hôn, anh chị đều thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho chị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi 02 con chung thành niên. Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 6.000.000đ/01 tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời hạn cấp dưỡng từ tháng 01/2022 đến khi 02 con chung thành niên.

Chị Q cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Q, anh L đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tạ Thị Kim Q tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và xin chịu thay anh Phùng Mạnh L 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị Q đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0009680 ngày 16/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. V, T. P;
- Chi cục THADS TP. V, T. P;
- UBND xã Th, TP. V, T. P;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Anh T